

MOI SÓ PHÖÖNG PHÁP GIẢNG DẠY HIỆU QUẢ NỘI VỚI CÁC MÔN KHOA HỌC QUẢN TRỊ

NGUYỄN THỊ MY HẠNH (*) VÀ TRẦN THUYẾT ANH ()**

Khai niệm hiệu quả là cấp nên cách thức sử dụng nguồn lực có giới hạn sao cho đạt được kết quả tốt nhất có thể. Nội cách khác, hiệu quả là chênh lệch giữa kết quả thu được và hao phí bỏ ra. Vậy, một phương pháp giảng dạy hiệu quả có thể hiểu là cách thức mà giảng viên sử dụng các nguồn lực nhỏ tại liệu, học cụ, các phương tiện khác... có giới hạn để truyền đạt kiến thức chuyên môn, và hướng dẫn thực hành kỹ năng nghề nghiệp cho người học sao cho đạt được kết quả tốt nhất có thể. Kết quả này thể hiện qua việc học tiếp nhận được bao nhiêu kiến thức hay thành thạo các kỹ năng ở mức nào sau khi hoàn thành một môn học. Trong bối cảnh giáo dục đại học ở nước ta hiện nay, khi xã hội và người học rất kỳ vọng vào kết quả đạt được không các nguồn lực dành cho việc dạy và học còn rất hạn chế thì việc áp dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả trở nên cần thiết và quan trọng. Tiếp cận ôi góc độ kinh tế thì liệu nay có thể hiểu là các trường phải làm sao để áp dụng được các phương pháp giảng dạy tiên tiến nhờ một số trường có nhiều kiến thức về công nghệ và chất lượng nhân lực học được ngoài với một mức học phí thấp hơn nhiều lần? Nếu là vậy thì thật là nan giải. Liệu có phương pháp giảng dạy tiên tiến nào mà không đòi hỏi phải tăng chi phí nào đó? Bởi vì một phương pháp cần những điều kiện nhất định về công nghệ và chất lượng để thực hiện nó. Nếu là vậy thì nên yêu cầu con người. Liệu sinh viên có thích nghi được với các phương pháp lấy người học làm trung tâm khi mà ở trường học và trung học cơ sở học theo phương pháp truyền thống lấy người dạy làm trung tâm? Liệu giảng viên có chấp nhận được việc sinh viên bắt buộc phải học với họ? Những câu hỏi này đặt ra theo suốt quá trình tìm kiếm phương pháp áp dụng một cách hiệu quả các phương pháp giảng dạy tiên tiến với mỗi người giảng viên.

Giáo dục hiện nay ngày nay lấy người học làm trung tâm với các phương pháp nhỏ thảo luận,

nếu vậy nên cùng tham gia với tổng tài hai chiều tích cực giữa giảng viên và sinh viên. Yêu cầu công trình học được thể hiện khai thác thông qua việc thiết kế công trình nào đó trong các học phần. Mặt khác, các công nghệ nào đang cạnh tranh nhau thông qua việc khai thác học các công trình và phương pháp giảng dạy. Công nghệ thông tin được áp dụng cũng góp phần vào sự cạnh tranh này.

Theo phương pháp giảng dạy truyền thống, giảng viên chủ động truyền đạt kiến thức cho sinh viên, giảng viên ở vị trí trung tâm và thông qua xu hướng mới nhất, áp dụng một khối lượng kiến thức lớn và có sẵn cho sinh viên mà ít quan tâm đến khai thác tiếp nhận của người học. Chính vì vậy, sinh viên sẽ tiếp thu một cách thụ động, máy móc, giờ học mang tính học thuộc, một chiều. Nhiều người cho rằng phương pháp giảng dạy này không hiệu quả vì người học phải học các bài thuyết giảng và ít sử dụng các kỹ năng học tích cực, kết quả là ít có sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên trong và ngoài lớp học.

Với phương pháp giảng dạy hiện nay, giảng viên là người thiết kế tài liệu, hướng dẫn; còn bản thân sinh viên phải tìm kiếm kiến thức, tiếp nhận theo cách riêng phù hợp với khả năng và mức độ của mỗi người học. Phương pháp này mang tính tích cực, hợp tác, sinh viên chủ động và ở vị trí trung tâm của quá trình dạy – học. Phương pháp nếu vậy nên được thực hiện bằng cách nêu ra các câu hỏi, sinh viên chủ động tìm các phương án để giải quyết vấn đề thông qua tìm hiểu được kiến thức mới một cách độc lập, sáng tạo. Phương pháp cùng tham gia được thực hiện thông qua việc chia sẻ giữa mỗi hướng dẫn sinh viên tiếp cận kiến thức mới. Các hai phương pháp nếu vậy nên cùng tham gia có thể được thực hiện đồng thời nhiều hình thức khác nhau nhờ phân tích tình huống; sắm vai, mô phỏng; tham quan thực tế tại chỗ; trò chơi... Tuy vậy nó dung môn học mà lựa chọn hình thức thích hợp. Trong một môn học cũng có thể sử dụng đồng thời nhiều hình thức để bổ sung cho nhau và tạo hiệu quả cao hơn.

Phân tích tình huống

Tình huống nếu một vấn đề thông tin xảy ra trong thực tiễn của sinh viên nghiên cứu tìm cách

(*) Phó Giám đốc, Tiến sĩ, Trường khoa Quản trị kinh doanh Trường Đại học Môi Trường. Hà Nội

(**) Tiến sĩ, Phó Trường khoa Quản trị kinh doanh Trường Đại học Môi Trường. Hà Nội

giải quyết vấn đề Nội dung tình huống có thể được trình bày dưới dạng văn bản hay được dàn dựng thành vở kịch để làm tăng tính hấp dẫn (thông qua tình huống tranh luận) hoặc dưới dạng kịch bản để sinh viên đóng vai (tình huống đóng vai). Qua các buổi học bằng phương pháp tình huống, sinh viên có thể học rèn luyện kỹ năng phân tích và biết cách giải quyết vấn đề khi gặp một tình huống tương tự trong thực tế nên tình huống càng thực càng có giá trị. Nội dung tình huống là kịch bản sinh viên cần nhớ nội dung sống trong tình huống vì nội dung sẽ ra quyết định nên nhớ thật. Nếu coi nội dung tình huống phản ánh nội dung thực tế của lĩnh vực doanh nghiệp, giảng viên cần cần nội dung các doanh nghiệp hoạt động để, chia sẻ kinh nghiệm giải quyết tình huống, kết quả đạt được của cách giải quyết vấn đề nào đó... Nếu viết nội dung tình huống giảng viên cần có sự hỗ trợ của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, không phải giảng viên nào cũng sẵn lòng nhường thời gian để viết tình huống khi mà mỗi giờ giảng dạy nhận được vài chục ngàn tiền thuê lao. Nội dung này do cho nên nay chưa có nhiều tình huống nội dung viết theo thực tế của Việt Nam⁽¹⁾ mà phần lớn các tình huống nội dung giảng dạy lấy của các tài liệu nội dung ngoài biên soạn dựa trên bối cảnh của các doanh nghiệp nội dung ngoài nội dung các giảng viên chuyên ngành tiếng Việt. Khi buổi giảng dạy bằng phương pháp tình huống diễn ra, muốn thành công thì giảng viên phải thật năng nổ để bao quát nội dung hết lớp học, kịp thời xử lý những sự cố phát sinh và tạo nên kiến thức mới sinh viên nếu có thể tham gia. Góp phần quan trọng vào sự thành công là giảng viên phải rõ ràng với bạn bè nội dung bố trí sao cho mỗi người thoải mái tham gia tranh luận, có đầy đủ điều kiện để minh họa hình ảnh, có thể thông tin thành nếu mọi người nghe rõ số sinh viên trong lớp học phải tổng nói ít (tối đa 50 sinh viên)... Những kiến thức này hiện chưa có các chương trình nào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế chất lượng cao... với mức học phí cao thì mỗi năm học nội dung. Tuy nhiên, các giảng viên cũng đã rất cố gắng để có thể áp dụng phương pháp này với những lớp học có đến 120 sinh viên. Sau khi sinh viên tranh luận, giảng viên phân tích cách giải quyết vấn đề thì người thật của vấn đề (nhà quản trị nội dung cấp độ cao viết

tình huống) xuất hiện và giới thiệu cách giải quyết mà họ đã chọn và kết quả của cách giải quyết nội dung (có thể thành công hoặc thất bại) thì sẽ có các dung thuyết phục rất tốt. Các giảng viên nên mời các nhà quản trị này đưa vào mỗi quan hệ quen biết trước nội dung và nhớ vậy không làm phát sinh chi phí.

Thuyết trình

Giảng viên cho sinh viên chuẩn bị bài thuyết trình (thông qua theo nhóm) trước khi buổi thuyết trình diễn ra. Chủ đề thuyết trình do giảng viên giới thiệu hoặc do sinh viên tự chọn. Các nhóm sinh viên tìm kiếm tài liệu cho bài thuyết trình tài liệu, báo, hoặc tài liệu tài liệu, báo cáo của các doanh nghiệp. Một số giảng viên sau khi cho từng nhóm trình bày, cho sinh viên tự nhận xét và nhận giải lẫn nhau và giảng viên tham gia vào quá trình này. Một số giảng viên tự nhận xét và nhận giải. Hình thức này không tốn kém nhưng một số sinh viên không thích lắm vì các bài thuyết trình của một số nhóm không chuẩn bị kỹ rất nham chán. Mặt khác, hơi phải tiếp nhận, xử lý một khối lượng thông tin không lớn trong những buổi thuyết trình nên khiến một số có thể bị hoang mang.

Báo cáo chuyên đề

Trong một số buổi giảng, thay vì giảng bài, giảng viên mời các nhà quản trị nâng làm việc tại các doanh nghiệp nên nói chuyên với sinh viên về việc họ đã đang ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn như thế nào. Sinh viên không cần có câu hỏi nội dung hoặc hỏi kinh nghiệm của các nhà quản trị mà con có câu hỏi tự giới thiệu mình. Thật vậy, một vài sinh viên năng nổ tìm nội dung viết làm bài thời gian, thời vui qua những buổi học theo kiểu này. Trông ngại lớn nhất của hình thức này là sự sắp xếp nội dung buổi báo cáo theo những trình tự lịch giảng vì lịch làm việc của các báo cáo viên và lịch giảng không khớp nội dung với nhau. Nếu biết, trong nhiều kiến thức suất sẽ ứng dụng giảng viên cao cấp cao hơn hiện nay thì việc sắp xếp các buổi báo cáo chuyên đề này vào chương trình chính khóa của mỗi học sinh và cũng khó. Mặt khác, việc mời các nhà quản trị nên báo cáo mà không chi trả thuê lao hoặc thuê lao tổng trông cũng khó có thể mời được nhiều người nên báo năm số số lớp học khoảng 120 sinh viên. Vì vậy, thông thường phải ghép lại một buổi báo cáo chuyên đề chung cho nhiều lớp.

Tham quan

Thực chất, tham quan chính là báo cáo chuyên đề không khác gì cho buổi học diễn ra ngay tại doanh nghiệp. Vì vậy nội dung cho phép mình học nội dung các kết quả của một loạt hoạt động trong một trường tự nhiên của nội dung này, sinh viên nội dung tận mắt thấy một nội dung gì nội dung xảy ra trong thực tiễn, nên sẽ ảnh hưởng đến học nghe nói

⁽¹⁾ Hiện có một tài liệu khá tốt là "Các tình huống giảng dạy cao học quản trị kinh doanh tại Việt Nam" Nhà xuất bản Nội học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, năm 2009 do các giảng viên Trường Nội học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, Trường Nội học Nông nghiệp Hà Nội và Trường Nội học Kinh tế thuộc Nội học Huế biên soạn với sự tài trợ của The Sasakawa Peace Foundation.

hay nói về nội Thúc tế nhiều sinh viên chừa hình dung nội hoạt động của một doanh nghiệp làm nghề thế nào. Nên tận nơi để thầy và nghe trực tiếp sẽ giúp họ nhận ra vấn đề nhanh hơn là nghe giảng viên mô tả. Ngoài ra bản thân các nhà quản trị trẻ tuổi năng động và trí quan trọng tại các doanh nghiệp mà sinh viên nên tham quan cũng là những tấm gương sáng để sinh viên học tập. Phương pháp này tạo nên sự hứng thú cho sinh viên, hiểu qua các bài giảng ở tài liệu rất nhiều những chi phí tốn kém vì phải đi lại và không phải để dành tìm kiếm các doanh nghiệp sẵn lòng cho sinh viên nên tham quan với số lương lớn và thông xuyên. Nếu thay đổi khâu khâu này, chúng ta cho sinh viên tới tham quan những vị trí môi trường của hàng, siêu thị, nơi trồng cây sản phẩm, các hội chợ... và có bài làm báo cáo kết quả tham quan theo những câu hỏi gợi ý.

Hiện có rất nhiều doanh nghiệp có các chương trình hỗ trợ cho các trường dạy học những nhà nghiên cứu một chương trình phù hợp và nhiều không để dành. Vì những doanh nghiệp có quy mô quản lý thì việc ứng dụng lý thuyết quản trị hiện nay bù đắp chế độ các doanh nghiệp quy mô lớn thì còn những yêu cầu về tiếp nhận số học trở lại của họ khai thác ngay nhờ thời gian tiếp nhận, có sẵn vật chất, số lương sinh viên... Mặt khác, những ngành là các doanh nghiệp cũng thích học trở lại cho các trường danh tiếng hơn là chừa danh tiếng. Tuy nhiên, vượt qua những khâu khâu này để tiếp cận những nội dung chương trình tại trường kiến thức của doanh nghiệp không chỉ có ý nghĩa làm giảm bớt chi phí nào đó mà còn có thể làm tăng lợi thế cạnh tranh cho sinh viên tại trường trên thị trường lao động.

Nếu thực hiện nội phương pháp giảng dạy hiểu qua không chỉ phải vượt qua những trở ngại về vật chất. Yêu cầu của người cũng có những trở ngại lớn cần vượt qua. Con người không chỉ là người dạy và người học tức giảng viên và sinh viên mà còn có nhà quản lý giáo dục. Nếu không có sự đồng lòng, đồng quan niệm giữa 3 chủ thể này thì khó mà áp dụng nội các phương pháp giảng dạy hiểu qua theo hướng lấy người học làm trung tâm. Nói với giảng viên, cần phải có gắng để nắm vững kiến thức chuyên môn, có khả năng vận dụng nhuần nhuyễn kiến thức vào các tình huống thực tế có thể duy trì thể và kỹ năng giảng dạy tích cực; có kiến thức toàn diện và hiểu biết nội quá trình học tập của người học và các phương pháp để tạo ra kết quả cao. Ngoài ra, giảng viên cần hiểu nội các nguyên tắc cơ bản về quy trình giảng dạy chuyên nghiệp; biết cách tổ chức giờ giảng một cách khoa học, hấp dẫn và hiểu qua khâu khâu này sẽ giúp một cách thuận

thuận các phương tiện, công nghệ hiện nay, hiểu biết về thiết kế công trình nào đó của các quy mô cấp độ khác nhau; biết thiết lập mục tiêu, lập kế hoạch, thiết kế bài giảng khoa học, hiểu qua và phù hợp với nội kiến thức của cuối cùng, giảng viên cần có kỹ năng nhận giảng học viên, nhận giảng kết quả nào đó một cách chuẩn xác. Học tập nên nâng cao trình độ nghề nghiệp không những để ứng dụng nội những nội ngữ học trong nội kiến thức này nói với nội rất lớn của bản thân giảng viên. Một trong những trở ngại lớn mà giảng viên phải vượt qua là chấp nhận ở vị trí người nghe thay vì người nói.

Những nội từ phía giảng viên rõ ràng là chừa nếu để có thể áp dụng nội phương pháp giảng dạy hiểu qua. Do nội cần kích thích và giúp sinh viên hiểu rõ vai trò của mình trong việc tham gia vào bài giảng, kích thích học tập và công nhận những cố gắng của sinh viên. Muốn vậy, giảng viên cần thiết lập mục đích và mục tiêu của bài giảng, đồng thời giúp sinh viên hoạch định kế hoạch học tập của mình. Giảng viên cũng cần tích cực hỗ trợ sinh viên chủ động tiếp cận, tổng tài, thực hành và nắm sâu kiến thức, kỹ năng mới và có lợi một cách hiểu qua. Nội quan trọng ở đây là giảng viên phải hướng dẫn sinh viên cách tự duy học tập, tìm hiểu và suy nghĩ sáng tạo để giải quyết các vấn đề của các kiến thức và của đời sống. Ngoài ra, giảng viên cũng cần hỗ trợ để sinh viên tự nhận ra, nhận giảng sớm tiên bố của mình trong học tập, tìm hiểu và kế hoạch của thể để hoàn thiện phương pháp học nhằm đạt nội mục tiêu của mình trong rèn luyện kỹ năng và trong các kỹ thuật. Trở ngại lớn mà sinh viên cần phải vượt qua là thích nghi với sự thay đổi của phương pháp giảng dạy, phải học tập chủ động và tự lựa chọn giải pháp hợp lý. Một số sinh viên tỏ ra không an tâm khi một tình huống có nhiều phương án giải quyết, họ mong muốn chỉ có một phương án đúng hơn là có nhiều tình huống có thể.

Tuy nhiên, nếu nói về phương pháp giảng dạy hiểu qua mà chỉ nói đến giảng viên và sinh viên thì chừa nếu. Người quản lý nào tạo ra vai trò quan trọng trong quá trình này. Liệu có thể áp dụng phương pháp giảng dạy mới, phương pháp nhận giảng mới với những quy chế quy định về giảng dạy, nhận giảng theo kiểu cũ? Tự duy của nhà quản lý ảnh hưởng rất quan trọng đến hiểu qua của phương pháp giảng dạy. Nội nội có nghĩa là một có chế độ khác nhau có tác động hỗ trợ tích cực cho việc áp dụng các phương pháp giảng dạy hiểu qua.